

**UỶ BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DỰ THẢO**

*Đồng Nai, ngày      tháng      năm 2020*

**ĐỀ ÁN**

**Về việc quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách  
đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp, khu phố  
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

*(Kèm theo Tờ trình số      /TTr-UBND ngày      /      /2020 của UBND tỉnh Đồng Nai)*

**Phần thứ nhất**

**CƠ SỞ PHÁP LÝ, SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**I. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27/5/2010 của Bộ Nội vụ- Bộ Tài chính - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ.

**II. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ quy định số lượng những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) giảm số lượng định suất so với thực tế đang thực hiện, cụ thể: đối với đơn vị hành chính cấp xã loại 1 được bố trí không quá 14 định suất (giảm 8 định suất), loại 2 được bố trí không quá 12 định suất (giảm 8 định suất) và loại 3 bố trí không quá 10 định suất (giảm 9 định suất), do đó các chức danh những người hoạt động không chuyên trách cấp xã cần phải rà soát quy định cho phù hợp với tình hình thực tế, đồng thời mức khoán kinh phí đối với đơn vị hành chính cấp xã

loại 1, 2, 3 cũng phải thay đổi cho phù hợp với số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

Việc ban hành chính sách trong Nghị quyết lần này có tác động nhiều mặt đến các nhóm đối tượng chịu sự điều chỉnh, cụ thể như sau:

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Việc tổ chức thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ theo hướng giảm định suất số lượng cán bộ, công chức, không chuyên trách cấp xã so với thực trạng đang bố trí, tinh gọn tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương đảng; đồng thời, điều chỉnh, bổ sung một số chức danh, chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã cho phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trên cơ sở đó, việc quy định mới thay thế Nghị quyết số 77/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND tỉnh cho phù hợp với quy định của Trung ương và tình hình quản lý ở địa phương.

- Tác động về mặt xã hội: Về chức danh được sắp xếp tinh gọn, cơ cấu giữ lại các chức danh chủ chốt, sáp nhập các chức danh có chức năng, nhiệm vụ quản lý tương đồng; tinh giản các chức danh mà hiện tại do công chức cấp xã đang quản lý; đảm bảo bố trí không vượt số lượng theo quy định của Chính phủ. Về khoản kinh phí phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) thì ngoài quy định của Trung ương, ngân sách địa phương còn phải hỗ trợ thêm do quy định chuyển xếp phụ cấp theo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (đại học, cao đẳng, trung cấp) và hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định; việc hỗ trợ thêm từ ngân sách địa phương là giữ nguyên chế độ phụ cấp như hiện tại ổn định tâm lý đối với người thụ hưởng, cơ bản không làm xáo trộn đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố). Đối với trường hợp dôi dư do sắp xếp được địa phương xem xét, giải quyết chế độ hỗ trợ nghỉ việc theo quy định của HĐND tỉnh, đảm bảo quyền lợi cho những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố).

- Tác động về mặt kinh tế:

Căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hiện nay thì việc điều chỉnh tăng mức khoản phụ cấp theo loại đơn vị hành chính cấp xã, bao gồm bảo hiểm xã hội bắt buộc và bảo hiểm y tế theo bằng cấp chuyên môn, nghiệp vụ tạo động lực cho những người hoạt động không chuyên trách cấp xã chủ động học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nâng chất lượng trong việc tham mưu, đề xuất công tác quản lý nhà nước tại địa phương và tạo nguồn cho lực lượng cán bộ, công chức cấp xã.

Theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ, căn cứ vào đặc thù của từng cấp xã, yêu cầu quản lý, tỷ lệ chi thường xuyên của cấp xã và nguồn thu ngân sách của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức phụ cấp của từng chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách và mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố; do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số

lượng, chức danh, chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh là cần thiết và phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## **Phần thứ hai**

# **THỰC TRẠNG SỐ LƯỢNG, CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**

## **I. SỐ LƯỢNG VÀ CHỨC DANH**

### **1. Số lượng xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã)**

Tỉnh Đồng Nai có 170 đơn vị hành chính cấp xã, gồm: 122 xã, 40 phường và 08 thị trấn và có 945 ấp, khu phố (650 ấp, 295 khu phố); có 126 đơn vị hành chính cấp xã loại 1; 39 đơn vị hành chính cấp xã loại 2 và 05 đơn vị hành chính cấp xã loại 3.

### **2. Về số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã**

Căn cứ Nghị quyết số 77/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND tỉnh quy định số lượng, chức danh những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố), cụ thể: xã loại 1 được bố trí 22 người; xã loại 2 được bố trí 20 người; xã loại 3 được bố trí 19 người.

Ngoài ra, địa phương còn bố trí chức danh địa chính - xây dựng (đối với xã có nhiều dự án đầu tư) và Phó trưởng ấp (khu phố) theo quy định tại Quyết định số 45/2012/QĐ-UBND ngày 10/8/2012 của UBND tỉnh và mở rộng thêm 03 chức danh khác: Văn thư - Thủ quỹ, Tư pháp - Hộ tịch, Lao động - Thương binh và Xã hội (phụ trách công tác xóa đói, giảm nghèo, người có công, an sinh xã hội) theo quy định tại Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của UBND tỉnh, đảm bảo không vượt quá số lượng quy định.

Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở xã được bố trí là: 2.692/3.647 người, khuyết 955 người, cụ thể:

| <b>Loại xã</b>    | <b>Số lượng</b> | <b>Định suất được bố trí</b> | <b>Tổng số được bố trí</b> | <b>Tổng số đã bố trí</b> | <b>Khuyết</b> |
|-------------------|-----------------|------------------------------|----------------------------|--------------------------|---------------|
| Cấp xã loại 1     | 126             | 22                           | 2.772                      | 2.046                    | 726           |
| Cấp xã loại 2     | 39              | 20                           | 780                        | 581                      | 199           |
| Cấp xã loại 3     | 5               | 19                           | 95                         | 65                       | 30            |
| <b>Tổng cộng:</b> | <b>170</b>      |                              | <b>3.647</b>               | <b>2.692</b>             | <b>955</b>    |

### 3. Về số lượng người hoạt động ở ấp (khu phố)

Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở ấp (khu phố) đã bố trí là 3.595/3.780 người, khuyết 185 người, cụ thể:

| Ấp, khu phố | Số lượng   | Định suất được bố trí | Tổng số được bố trí | Tổng số đã bố trí | Khuyết     |
|-------------|------------|-----------------------|---------------------|-------------------|------------|
| Ấp          | 650        | 4                     | 2.600               | 2.486             | 114        |
| Khu phố     | 295        | 4                     | 1.180               | 1.109             | 71         |
| Tổng cộng   | <b>945</b> |                       | <b>3.780</b>        | <b>3.595</b>      | <b>185</b> |

## II. VỀ CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH CẤP XÃ, ẤP (KHU PHỐ)

### 1. Chế độ khoán quỹ phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã

- Căn cứ khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 77/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh quy định chế độ khoán đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã đối với đơn vị hành chính xã loại 1, loại 2 và loại 3, thì hàng tháng ngân sách nhà nước phải cấp là:

a) Cấp xã loại 1: 42 tháng lương cơ sở<sup>1</sup>/tháng tương đương 62.580.000 đồng/tháng (bao gồm 22 định suất theo quy định và bố trí chức danh Địa chính - Xây dựng), mức khoán này được căn cứ vào trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ của những người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại thời điểm trình HĐND tỉnh.

Tỉnh Đồng Nai có 126 cấp xã loại 1 thì hàng tháng chi là:

62.580.000 đồng/xã x 126 xã = 7.885.080.000 đồng/tháng (tương đương 94.620.960.000 đồng/năm).

b) Cấp xã loại 2: 38,5 tháng lương cơ sở/tháng, tương đương 57.365.000 tháng lương tối thiểu chung (bao gồm 20 định suất theo quy định và bố trí chức danh Địa chính - Xây dựng).

Tỉnh Đồng Nai có 39 cấp xã loại 2 thì hàng tháng chi là:

53.515.000 đồng x 39 xã = 2.087.085.000 đồng/tháng (tương đương 25.045.020.000 đồng/năm).

c) Cấp xã loại 3: 35 tháng lương cơ sở/tháng, tương đương 52.150.000 đồng/tháng (bao gồm 19 định suất theo quy định).

Tỉnh Đồng Nai có 05 cấp xã loại 3 thì hàng tháng chi là: 52.150.000 đồng x 05 xã = 260.750.000 đồng/tháng (tương đương 3.129.000.000 đồng/năm).

<sup>1</sup>Mức lương cơ sở được tính toán là 1.490.000 đồng;

Như vậy, căn cứ vào loại đơn vị hành chính như trên, hàng tháng tỉnh phải chi là: 7.885.080.000 đồng + 2.087.085.000 đồng + 260.750.000 đồng = 10.232.915.000 đồng (tương đương 122.794.980.000 đồng/năm), kinh phí này chưa tính hỗ trợ đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế.

Theo khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 77/2017/NQ-HĐND ngày 17/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo bằng cấp chuyên môn, nghiệp vụ, cụ thể: có trình độ đại học được chuyển xếp bậc 1 ngạch chuyên viên, hệ số 2,34; có trình độ cao đẳng được chuyển xếp bậc 1 ngạch cao đẳng, hệ số 2,1; trình độ trung cấp được chuyển xếp bậc 1 ngạch cán sự, hệ số 1,86 và chưa qua đào tạo được chuyển xếp hệ số 1,7; sau năm năm công tác được xem xét chuyển xếp lên bậc 2 của ngạch đã chuyển xếp trước đó (tối đa là bậc 2).

Căn cứ tình hình chất lượng những người hoạt động không chuyên trách cấp xã (tính đến thời điểm 31/12/2019)<sup>2</sup> được chuyển xếp theo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ như sau:

- Trình độ đại học: 1.182 người x 2,34 x 1.490.000 đồng = 4.121.161.200 đồng/tháng, tương đương 49.453.934.400 đồng/năm.

- Trình độ cao đẳng: 252 người x 2,1 x 1.490.000 đồng = 788.508.000 đồng/tháng, tương đương 9.462.096.000 đồng/năm.

- Trình độ trung cấp: 603 người x 1,86 x 1.490.000 đồng = 1.671.154.200 đồng/tháng, tương đương 20.053.850.400 đồng/năm.

- Chưa qua đào tạo: 655 người x 1,7 x 1.490.000 đồng = 1.659.115.000 đồng/tháng, tương đương 19.909.380.000 đồng/năm.

Như vậy, tổng chi là: 4.121.161.200 đồng + 788.508.000 đồng + 1.671.154.200 đồng + 1.659.115.000 đồng = 8.239.938.400 đồng/tháng, tương đương 98.879.260.800 đồng/năm, chưa tính hỗ trợ đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế.

## **2. Chế độ khoán quỹ phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ấp, khu phố**

Theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị quyết 77/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh thì khoán quỹ phụ cấp đối với những người hoạt động ở ấp (khu phố), hệ số 6,2 tháng lương cơ sở/tháng, bao gồm bảo hiểm y tế, cụ thể như sau: Bí thư, Trưởng ấp (khu phố) hệ số 1,58 mức lương cơ sở/tháng; Phó Trưởng ấp (khu phố); Trưởng ban công tác mặt trận ấp (khu phố) hệ số 1,46 mức lương cơ sở/tháng và được hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện theo quy định hiện hành.

Trên địa toàn tỉnh hiện có 945 ấp (khu phố), khoán quỹ phụ cấp như sau: 945 ấp (khu phố) x 6,2 x 1.490.000 đồng = 8.729.910.000 đồng/tháng, tương đương 104.758.920.000 đồng/năm.

<sup>2</sup> Sau đại học: 7 người; đại học: 1.175 người; cao đẳng: 252; trung cấp: 603 người; sơ cấp: 67 người; chưa qua đào tạo: 588 người.

### **Phần thứ ba**

## **QUY ĐỊNH SỐ LƯỢNG, CHỨC DANH, CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NHỮNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH CẤP XÃ, ẤP (KHU PHỐ); KHOẢN KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CHO CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ CẤP XÃ**

### **I. VỀ SỐ LƯỢNG, CHỨC DANH NHỮNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH CẤP XÃ**

#### **1. Số lượng những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, gồm:**

- a) Đơn vị hành chính xã loại 1 tối đa không quá 14 người.
- b) Đơn vị hành chính xã loại 2 tối đa không quá 12 người;
- c) Đơn vị hành chính xã loại 3 tối đa không quá 10 người.

#### **2. Số lượng người hoạt động ở ấp (khu phố), gồm: 03 người.**

#### **3. Chức danh những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, gồm:**

- Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Phó Bí thư Đoàn TNCSHCM;
- Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ;
- Phó Chủ tịch Hội Nông dân (đối với xã);
- Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh;
- Chủ tịch Hội Người Cao tuổi;
- Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ;
- Cán bộ Văn phòng Đảng ủy;
- Cán bộ phụ trách kinh tế, kinh tế hợp tác, hợp tác xã và công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp, Thương mại, Dịch vụ;
- Cán bộ phụ trách Tôn giáo - Dân tộc, xã hội, Gia đình và Trẻ em;
- Cán bộ phụ trách Văn hóa, Thông tin, Thể thao, Đài truyền thanh và quản lý Trung tâm văn hóa - Thể thao, Trung tâm học tập cộng đồng.

Đối với phường, thị trấn không bố trí chức danh Phó Chủ tịch Hội Nông dân thì có thể xem xét, bố trí chức danh cán bộ phụ trách công tác quản lý trật tự đô thị.

Ngoài các chức danh nêu trên, đối với đơn vị hành chính cấp xã còn định suất có thể bố trí thêm các chức danh Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra, Trưởng ban Tuyên giáo, Trưởng Khối vận, đảm bảo đủ số lượng, không vượt định suất theo quy định. Trường hợp cấp trưởng do cán bộ cấp xã kiêm nhiệm thì địa phương có thể bố trí cấp phó trong định suất quy định.

#### **4. Chức danh đối với những người hoạt động không chuyên trách ấp, khu phố gồm:**

- Bí thư chi bộ ấp (khu phố);
- Trưởng ấp (khu phố);
- Trưởng Ban công tác mặt trận ấp (khu phố);

Ngoài 03 chức danh trên, do yêu cầu nhiệm vụ công việc ở từng nơi, địa phương có thể xem xét bổ trí thêm các chức danh khác hưởng chế độ bồi dưỡng khi trực tiếp tham gia công việc của ấp (khu phố), trong định mức kinh phí khoán quy định<sup>3</sup>.

## **II. QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH CẤP XÃ, ẤP (KHU PHỐ)**

1. Khoản quỹ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo loại đơn vị hành chính cấp xã, cụ thể:

Căn cứ khoản 5 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ ngoài mức khoán theo quy định của Trung ương<sup>4</sup> và căn cứ vào đặc thù của từng cấp xã, yêu cầu quản lý, tỷ lệ chi thường xuyên của cấp xã, nguồn kinh phí chi cho cải cách chính sách tiền lương của địa phương; Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh mức khoán quỹ phụ cấp như sau<sup>5</sup>:

a) Cấp xã loại 1: khoán quỹ phụ cấp bằng 34 lần lương cơ sở<sup>6</sup> (bao gồm hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế)<sup>7</sup>, tương đương 50.660.000 đồng/tháng (607.920.000 đồng/năm). Đối với đơn vị hành chính cấp xã có dân số trên 50.000 dân trở lên được khoán quỹ phụ cấp bằng 36 lần lương cơ sở<sup>8</sup>. Đến năm 2022, khoán quỹ phụ cấp bằng 38 lần lương cơ sở do chuyển xếp phụ cấp lên bậc 2 sau 5 năm chuyển xếp và điều chỉnh mức khoán quỹ phụ cấp bằng 40 lần lương cơ sở đối với đơn vị hành chính cấp xã có trên 50 ngàn dân trở lên.

Tỉnh có 126 đơn vị hành chính cấp xã loại 1 (có 10 phường có trên 50 ngàn dân) thì hàng tháng chi là:  $(34 \times 1.490.000 \text{ đồng} \times 116 \text{ đvhc}) + (36 \times 1.490.000 \text{ đồng} \times 10 \text{ đvhc}) = 6.412.960.000 \text{ đồng/tháng}$ , tương đương 76.955.520.000 đồng/năm.

b) Cấp xã loại 2: khoán quỹ phụ cấp bằng 29 lần lương cơ sở (bao gồm hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế), tương đương 43.210.000 đồng/tháng (518.520.000 đồng/năm). Đến năm 2022, điều chỉnh tăng mức khoán quỹ phụ

<sup>3</sup> Khoản 6 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ

<sup>4</sup> Đơn vị hành chính cấp xã loại 1 được khoán quỹ phụ cấp bằng 16 lần lương cơ sở, loại 2 bằng 13,7 lần lương cơ sở và loại 3 bằng 11,4 lần lương cơ sở (bao gồm hỗ trợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế)

<sup>5</sup> Mức khoán được đề xuất căn cứ vào trình độ chuyên môn nghiệp vụ; hiện tại có 43,9% trình độ đại học, cao đẳng: 9,36%; trung cấp: 22,4%; chưa qua đào tạo: 24,33%.

<sup>6</sup> Đề xuất trình độ đại học đạt 70%, cao đẳng đạt 10%, trung cấp đạt 10%, chưa qua đào tạo đạt 10%; do địa phương tính giảm những trường hợp chưa đạt chuẩn và bổ sung những trường hợp đang học để chuẩn hóa. Tổng bằng hệ số 30,856 mức lương tối thiểu chung.

<sup>7</sup> Hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế bằng 17,5%; bảo hiểm y tế bằng 3%. Tổng hệ số bằng 2,87 mức lương tối thiểu chung

<sup>8</sup> Toàn tỉnh có 10 phường thuộc thành phố Biên Hòa có trên 50 ngàn dân.

cấp bằng 33 lần lương cơ sở do chuyển xếp mức phụ cấp lên bậc 2 sau 5 năm chuyển xếp.

Tỉnh Đồng Nai có 39 đơn vị hành chính cấp xã loại 2, thì hàng tháng chi là:  $29 \times 1.490.000 \text{ đồng} \times 39 \text{ đvhc} = 1.685.190.000 \text{ đồng/tháng}$ , tương đương 20.222.280.000 đồng/năm.

c) Cấp xã loại 3: khoản quỹ phụ cấp bằng 24 lần lương cơ sở (bao gồm hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế), tương đương 35.760.000 đồng/tháng (429.120.000 đồng/năm). Đến năm 2022, điều chỉnh tăng mức khoản quỹ phụ cấp bằng 28 lần lương cơ sở do chuyển xếp mức phụ cấp lên bậc 2 sau 5 năm chuyển xếp.

Tỉnh Đồng Nai có 05 đơn vị hành chính cấp xã loại 3, thì hàng tháng chi là:  $24 \times 1.490.000 \text{ đồng} \times 05 \text{ đvhc} = 178.800.000 \text{ đồng/tháng}$ , tương đương 2.145.600.000 đồng/năm.

Như vậy, căn cứ loại đơn vị hành chính cấp xã, thì hàng tháng ngân sách chi là:  $6.412.960.000 \text{ đồng} + 1.685.190.000 \text{ đồng} + 178.800.000 \text{ đồng} = 8.276.950.000 \text{ đồng/tháng}$ , tương đương 99.232.400.000 đồng/năm.

2. Khoản quỹ phụ cấp đối với những người hoạt động ở ấp, khu phố bằng 6,0 lần mức lương cơ sở<sup>9</sup>.

Tỉnh Đồng Nai có 945 ấp, khu phố. Tổng chi:  $945 \text{ ấp (khu phố)} \times 6.0 \text{ mức lương cơ sở} \times 1.490.000 \text{ đồng} = 8.448.300.000 \text{ đồng/tháng}$  (tương đương 101.379.600 đồng/năm).

3. Mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã

Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã thuộc đối tượng tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc, Bảo hiểm y tế; được chuyển xếp theo bằng cấp chuyên môn so với mức lương cơ sở, cụ thể như sau:

- Trình độ đại học: chuyển xếp bậc 1 của ngạch chuyên viên, hệ số 2,34.
- Trình độ cao đẳng: chuyển xếp bậc 1 của ngạch chuyên viên cao đẳng, hệ số 2,1.
- Trình độ trung cấp: chuyển xếp bậc 1 của ngạch cán sự, hệ số 1,86.
- Chưa qua đào tạo: chuyển xếp hệ số 1,7.

Trường hợp đã chuyển xếp theo trình độ chuyên môn nêu trên thì sau 05 năm kể từ ngày chuyển xếp được nâng lên bậc 2 của ngạch đã được chuyển xếp trước đó (chỉ được nâng một lần duy nhất).

4. Mức hỗ trợ phụ cấp đối với các chức danh hoạt động ở ấp, khu phố

- Bí thư, Trưởng ấp (khu phố): hệ số 1,58 mức lương cơ sở/tháng.
- Trưởng ban công tác mặt trận ấp (khu phố): hệ số 1,46 mức lương cơ sở/tháng.

<sup>9</sup> Điều 14a Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ và có hỗ trợ thêm từ ngân sách địa phương.

Đối với những nơi đủ điều kiện bố trí Phó Trưởng ấp, khu phố hoặc chức danh khác được hưởng chế độ bồi dưỡng tính theo ngày công làm việc, từ 1.490.000 đồng đến 2.000.000 đồng/tháng, trong định mức kinh phí khoán đối với ấp, khu phố.

#### 5. Quy định chế độ kiêm nhiệm chức danh

Cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách cấp xã kiêm nhiệm một trong các chức danh những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, giảm định suất theo quy định, được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 50% mức phụ cấp chức danh kiêm nhiệm, không trích đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế.

#### 6. Về chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế

Đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã thuộc đối tượng hỗ trợ tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành.

7. Việc giải quyết chế độ, chính sách đối dư đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 120/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của HĐND tỉnh.

### **III. KHOẢN KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CHO CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ**

#### 1. Khoản kinh phí hoạt động cho UBMTTQVN cấp xã

- Cấp xã loại 1: Mức khoán 15.000.000 đồng/năm.
- Cấp xã loại 2: Mức khoán 13.000.000 đồng/năm.
- Cấp xã loại 3: Mức khoán 11.000.000 đồng/năm.

#### 2. Khoản kinh phí hoạt động cho Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã

- Cấp xã loại 1: Mức khoán 15.000.000 đồng/năm + 3.600.000 đồng/năm cho mỗi ấp.
- Cấp xã loại 2: Mức khoán 13.000.000 đồng/năm + 3.600.000 đồng/năm cho mỗi ấp.
- Cấp xã loại 3: Mức khoán 11.000.000 đồng/năm + 3.600.000 đồng/năm cho mỗi ấp.

#### 3. Khoản kinh phí hoạt động cho Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh cấp xã

- Cấp xã loại 1: Mức khoán 12.000.000 đồng/năm + 2.400.000 đồng/năm cho mỗi ấp.
- Cấp xã loại 2: Mức khoán 11.000.000 đồng/năm + 2.400.000 đồng/năm cho mỗi ấp.
- Cấp xã loại 3: Mức khoán 10.000.000 đồng/năm + 2.400.000 đồng/năm cho mỗi ấp.

## **Phần thứ tư**

### **KẾT LUẬN**

Việc khoán quỹ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) là thực hiện theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ, trong đó có điều chỉnh, hỗ trợ thêm từ ngân sách địa phương, phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo quyền lợi về chế độ, chính sách, khuyến khích địa phương thực hiện kiêm nhiệm chức danh, tinh gọn tổ chức bộ máy làm tăng thêm thu nhập cho những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố); đồng thời, quy định giải quyết chế độ dôi dư đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo Nghị quyết số 120/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương trong việc xem xét giải quyết chính sách dôi dư, đảm bảo bố trí đủ số lượng theo quy định; việc đề xuất mức khoán quỹ phụ cấp theo hướng giảm so với quy định về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2017 - 2020 theo Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>10</sup>, do giảm số lượng những người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

## **Phần thứ năm**

### **TỔ CHỨC, THỰC HIỆN**

- Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh.

- Về thời gian: kể từ khi Nghị quyết HĐND tỉnh có hiệu lực thi hành.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 16 xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Cao Tiến Dũng**

---

<sup>10</sup> Đối với cấp xã loại 1 được khoán bằng 40 lần lương cơ sở; loại 2 bằng 37 lần lương cơ sở; loại 3 bằng 34 lần lương cơ sở và ấp, khu phố bằng 6 lần lương cơ sở